

Số: 196/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 25 tháng 01 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật,  
hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng  
và thực hiện quy ước năm 2016 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;

Căn cứ Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 251/QĐ-TTg ngày 13/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2285/QĐ-BTP ngày 31/12/2015 của Bộ Tư pháp về ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016.

Xét đề nghị tại Tờ trình số 130/TTr-STP ngày 13/01/2016 của Giám đốc Sở Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 4

- Hội đồng PHPBGDPL TW;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ PBGDPL-BTP;
- Cục công tác phía Nam -BTP;
- TT.TU, UBND, HĐND;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- CT các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VTVPUBND tỉnh.

70



**KẾ HOẠCH**

**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở,  
chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước  
năm 2016 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 196 /QĐ-UBND  
ngày 25. tháng 01. năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013; Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và Quyết định số 2285/QĐ-BTP ngày 31/12/2015 của Bộ Tư pháp về ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước năm 2016 trên địa bàn tỉnh như sau:

**I. Mục đích, yêu cầu**

**1. Mục đích**

- Triển khai có hiệu quả các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phổ biến, giáo dục pháp luật (Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011), Luật phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở, về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư (Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012, Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013; Chỉ thị số 24/1998/CT-TTg ngày 19/6/1998); các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành Tư pháp năm 2016 trong cả nước.

- Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL gắn với công tác xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật và nhiệm vụ chính trị của sở, ngành, đoàn thể, địa phương, nhất là những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng địa phương tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy



ước; phát hiện và nhân rộng các mô hình, hình thức PBGDPL có hiệu quả phù hợp với từng đối tượng, địa bàn.

## **2. Yêu cầu**

- Quán triệt đầy đủ chủ trương, quan điểm, mục tiêu, yêu cầu của Đảng, nội dung, tinh thần của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của từng ngành năm 2016 và nhiệm vụ chính trị của từng sở, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Tăng cường vai trò đầu mối tham mưu, phối hợp của Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, tổ chức pháp chế, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL của các sở, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp nhà nước, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các cấp.

- Triển khai nhiệm vụ có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả; khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực được giao.

## **II. ĐỐI TƯỢNG**

- Cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn; cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang; phụ nữ; thanh thiếu niên; người sử dụng lao động; người lao động trong các doanh nghiệp.

- Chú trọng phổ biến pháp luật cho các đối tượng đặc thù như: người dân ở các xã vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; nạn nhân bạo lực gia đình; người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

## **III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

*1.1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013, các luật, pháp lệnh mới được ban hành; chính sách, quy định mới trong dự thảo luật, pháp lệnh dự kiến ban hành trong năm 2016; các quy định pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội và nội dung các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, doanh nghiệp phù hợp với đối tượng, địa bàn*

1.1.1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến quy định của Hiến pháp năm 2013, các luật, pháp lệnh mới được ban hành, tập trung vào Bộ luật dân sự (sửa đổi), Bộ luật hình sự (sửa đổi), Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Ngân sách nhà nước; Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Hộ tịch, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội, Luật mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật căn cước công dân; Luật trưng cầu ý dân; Bộ luật tố tụng

hình sự (sửa đổi); Bộ luật tố tụng dân sự (sửa đổi), Luật tố tụng hành chính (sửa đổi)...., các văn bản pháp luật về đầu tư, kinh doanh, thương mại, đất đai, tài nguyên, môi trường, quốc phòng, an ninh, biển, hải đảo, chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia; chính sách an sinh xã hội và các văn bản khác liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân, tổ chức, doanh nghiệp hoặc gắn với sự kiện chính trị của sở, ngành, đoàn thể, địa phương...

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân các cấp.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm, theo Kế hoạch triển khai thi hành các luật, pháp lệnh và hướng dẫn của cơ quan cấp trên.
- Sản phẩm đạt được: Các Hội nghị phổ biến, quán triệt, tập huấn được tổ chức; tài liệu tập huấn nghiệp vụ được phát hành; các phương tiện truyền thông đưa tin, bài, phóng sự về các nội dung có liên quan.

1.1.2. Tập trung tuyên truyền, phổ biến Luật bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, tập trung cao điểm vào quá trình triển khai bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp trong năm 2016; gắn với truyền thông, phổ biến rộng rãi nội dung Luật tổ chức Quốc hội, Luật tổ chức Chính phủ, Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật tổ chức Tòa án nhân dân, Luật tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân các cấp, các tổ chức đoàn thể xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan; các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.
- Thời gian thực hiện: Cả năm theo Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và theo hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm đạt được: Hội nghị quán triệt, tập huấn được tổ chức; tài liệu tuyên truyền, phổ biến được phát hành; phương tiện truyền thông đưa tin, bài; băng rôn, biểu ngữ, khẩu hiệu, pano, áp phích được treo, dán...

1.1.3. Tổ chức giới thiệu, phổ biến sâu rộng chủ trương, quan điểm, chính sách mới hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế trong các dự thảo luật, pháp lệnh dự kiến trình ban hành trong năm 2016 và năm 2017 (dự thảo Luật Tiếp cận thông tin, dự thảo Luật Về hội, dự thảo Luật Biểu tình, dự thảo Luật Chứng thực, dự thảo Luật Phòng, chống tham nhũng sửa đổi, dự thảo Luật Bán đấu giá tài sản, Luật Ban hành quyết định hành chính và các luật, pháp lệnh khác theo chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2016 và các năm tiếp theo).

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.



- Thời gian thực hiện: Cả năm theo tiến độ xây dựng luật, pháp lệnh, trọng điểm là các đợt lấy ý kiến nhân dân đối với các dự thảo văn bản.

- Sản phẩm đạt được: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm góp ý cho dự thảo văn bản được tổ chức; dự thảo văn bản được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử, báo chí hoặc được phát sóng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

1.1.4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chủ trương, quan điểm, nội dung chính sách, văn bản về cải cách hành chính; chủ trương, nhiệm vụ, quan điểm về cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; nội dung chính sách thể hiện trong các văn bản pháp luật liên quan đến phạm vi được giao quản lý.

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về kết quả cải cách thủ tục hành chính thời gian qua; tuyên truyền, phổ biến, công khai các Bộ thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền đã được rà soát, chuẩn hóa theo quy định để nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp về công tác cải cách thủ tục hành chính; sử dụng, khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ngành; Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể; các cơ quan, tổ chức có liên quan; các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Các hình thức phổ biến về thủ tục hành chính được triển khai thực hiện; được niêm yết công khai.

b) Thực hiện thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, quan điểm, yêu cầu, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp theo Chương trình phối hợp số 28-CTr/BCĐCCTPTW-HĐPHTW ngày 14/7/2014 của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương và Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương về phối hợp thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp giai đoạn 2015-2020; chú trọng quán triệt, phổ biến những nội dung mới được thể chế hóa trong các văn bản luật mới được ban hành.

- Cơ quan, tổ chức thực hiện: Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp; Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan; các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.

- Cơ quan phối hợp: Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh; Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Hội nghị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt được tổ chức, tài liệu tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp, những quy định mới thể chế hóa chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp trong các văn bản luật mới được ban hành được biên soạn và

phát hành rộng rãi; các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin về các tin bài có liên quan đến cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung chính sách, quy định mới thể hiện trong các văn bản pháp luật liên quan đến phạm vi được giao quản lý.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan; các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Các hình thức tuyên truyền, phổ biến được triển khai thực hiện; nội dung chính sách, quy định mới được niêm yết công khai; các tài liệu tuyên truyền, phổ biến được biên soạn; các Hội nghị phổ biến được tổ chức.

1.1.5. Tuyên truyền, phổ biến định hướng đối với các quy định pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các quy định pháp luật mới ban hành liên quan đến phạm vi quản lý.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; các phương tiện thông tin đại chúng; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, căn cứ vào tình hình thực tiễn.

- Sản phẩm đạt được: Ban hành văn bản hướng dẫn, nội dung pháp luật được truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng.

1.1.6. Tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu nội dung các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, doanh nghiệp, chú trọng Hiệp định đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU, pháp luật về cộng đồng ASEAN; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên; các thỏa thuận ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới...

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Ngoại vụ, các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Các phương tiện thông tin đại chúng, cơ quan báo chí và cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Hội nghị phổ biến, quán triệt được tổ chức, tài liệu được phát hành, nội dung văn bản được đăng tải.

1.1.7. Tiếp tục tuyên truyền Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014 và Nghị định số 62/2015/NĐ-CP



ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự.

- Cơ quan thực hiện: Cục Thi hành án dân sự tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm đạt được: Hội nghị phổ biến, quán triệt được tổ chức, tài liệu được phát hành, nội dung văn bản được đăng tải, biên soạn, in ấn tờ gấp. Tin, bài giới thiệu về các quy định Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014 và Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng.

## ***1.2. Triển khai thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật***

1.2.1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp năm 2016; Kế hoạch công tác PBGDPL của các sở, ngành, đoàn thể, địa phương và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

a) Cơ quan chủ trì: Cơ quan thường trực Hội đồng; các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp.

b) Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức là thành viên Hội đồng.

c) Thời gian thực hiện:

- Ban hành Kế hoạch: Trong tháng 01 và tháng 02 năm 2016.

- Tổ chức thực hiện: Tiến độ theo Kế hoạch.

d) Sản phẩm đạt được: Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp năm 2016, Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2016 của các sở, ngành, đoàn thể, địa phương được ban hành.

## ***1.2.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện Ngày Pháp luật năm 2016***

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nội dung, hình thức tổ chức Ngày Pháp luật năm 2016

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các cấp hướng dẫn và tổ chức Ngày Pháp luật năm 2016 trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian ban hành: Quý II năm 2016.

- Sản phẩm đạt được: Văn bản hướng dẫn tổ chức Ngày pháp luật năm 2016 được ban hành.

b) Triển khai tổ chức Ngày Pháp luật năm 2016

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp.
- Thời gian thực hiện: Quý IV/2016 (cao điểm từ 20/10 đến 20/11/2016).
- Sản phẩm đạt được: Kế hoạch tổ chức Ngày Pháp luật năm 2016 được ban hành; các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật được tổ chức (lễ mítting; tổ chức hội nghị tập huấn, quán triệt; pano, áp phích, băng rôn được treo mắc...).

1.2.3. Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu với UBND tỉnh tổ chức sơ kết toàn tỉnh. Các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp chủ trì tổ chức sơ kết trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Hình thức sơ kết: Tùy điều kiện cụ thể, các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp sơ kết thông qua hình thức hội nghị hoặc báo cáo.
- Thời gian thực hiện: Quý II/2016.

- Sản phẩm đạt được: Công văn hướng dẫn sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật PBGDPL; Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Luật PBGDPL.

1.2.4. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, các chương trình phối hợp giữa ngành Tư pháp với các ngành, đoàn thể cho một số đối tượng (nông dân, đồng bào dân tộc thiểu số, phụ nữ, cựu chiến binh, cán bộ, công chức, viên chức...).

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp và các sở, ngành, đoàn thể quản lý đối tượng đặc thù và Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Các hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng được triển khai (hội thảo, hội nghị, phát hành tài liệu, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng); Công văn chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.

1.2.5. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân

a) Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân gắn với triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả Đề án 1928 về PBGDPL trong nhà trường.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.



- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Thời gian thực hiện: Quý I và quý II năm 2016.

- Sản phẩm đạt được: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.

b) Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai công tác PBGDPL trong nhà trường thuộc phạm vi quản lý của sở, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Quý I và quý II năm 2016.

- Sản phẩm đạt được: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức rà soát nội dung, chương trình, giáo trình, tài liệu sách giáo khoa, tài liệu hỗ trợ giảng dạy môn học pháp luật đại cương, giáo dục công dân, đạo đức và các môn học khác có liên quan đến pháp luật; đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và triển khai có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các nhà trường.

- Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp, các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể, cơ quan tư pháp các cấp.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành; nội dung, chương trình, giáo trình, tài liệu được biên soạn, cập nhật và chỉnh lý mới.

1.2.6. Triển khai thực hiện chính sách xã hội hóa hoạt động PBGDPL theo Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành gắn với việc thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012 - 2016”.

a) Cơ quan chủ trì: Hội Luật gia tỉnh, Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể, địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan; các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Sản phẩm đạt được: Huy động được sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp, cá nhân vào công tác PBGDPL; tăng cường các nguồn kinh phí xã hội hóa hỗ trợ triển khai công tác PBGDPL.

1.2.7. Rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật các cấp theo Thông tư sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2013/TT-BTP ngày 18/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và tổ chức tập huấn, nâng cao chất lượng đội ngũ Báo cáo viên, Tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể.
- Thời gian thực hiện: Quý II/2016.

- Sản phẩm đạt được: Quyết định kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật các cấp được ban hành; các Hội nghị tập huấn nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ được tổ chức.

1.2.8. Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật sau 05 năm thực hiện Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ; nghiên cứu, xây dựng mô hình Tủ sách pháp luật điện tử.

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.
- b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể, cơ quan, tổ chức có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Quý III/2016.

d) Sản phẩm đạt được: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Tủ sách pháp luật; đưa vào hoạt động thí điểm mô hình Tủ sách pháp luật điện tử; cung cấp các danh sách tài liệu pháp luật mới.

**1.3. Triển khai thực hiện các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác PBGDPL (Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003, Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011), Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW; tổng kết việc thực hiện các Đề án về PBGDPL**

1.3.1. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 409/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; sở, ngành, đoàn thể, UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Dân tộc), Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Sở Nội vụ, Công an, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, báo cáo kết quả thực hiện được ban hành.

1.3.2. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2016 của các Đề án về PBGDPL tại Quyết định số 1133/QĐ-TTg; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân” từ năm 2012 - 2016, Đề án “Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về những nội dung cơ bản của Công ước và pháp luật về các quyền dân sự, chính



trị”, Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về chống tra tấn” (sau khi được ký ban hành).

- Cơ quan, tổ chức chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ngành, đoàn thể được giao chủ trì thực hiện Đề án, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch thực hiện đề án năm 2016.

- Sản phẩm đạt được: Các hoạt động của Đề án được triển khai (hội nghị phổ biến được tổ chức, tài liệu phổ biến được ban hành; nội dung các văn bản pháp luật được đưa tin, đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng...).

1.3.3. Tổng kết thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW và các Đề án của Chương trình; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân” từ năm 2012-2016.

a) Xây dựng Công văn hướng dẫn tổng kết việc thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg và Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân” từ năm 2012 – 2016

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể chủ trì thực hiện Đề án.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2016

- Sản phẩm đạt được: Văn bản hướng dẫn tổng kết được ban hành

b) Các sở, ngành, đoàn thể, địa phương chủ trì thực hiện các Đề án về PBGDPL tổng kết các đề án do sở, ngành chủ trì thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể chủ trì thực hiện Đề án.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2016.

- Sản phẩm đạt được: Báo cáo tổng kết thực hiện Đề án:...

c) Tổ chức Hội nghị tổng kết việc thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể chủ trì thực hiện Đề án.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2016.

- Sản phẩm đạt được: Hội nghị tổng kết được tổ chức, khen thưởng tập thể và cá nhân có thành tích trong thực hiện Đề án.

## **2. Công tác hòa giải ở cơ sở**

**2.1. Hướng dẫn, chỉ đạo, theo dõi việc triển khai và đánh giá kết quả thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành**

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các cấp.
- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm đạt được: Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo được ban hành; báo cáo kết quả triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn.

**2.2. Ban hành văn bản hướng dẫn nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở; tháo gỡ vướng mắc, bất cập từ thực tiễn triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2016.
- Sản phẩm đạt được: Các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ được ban hành.

**2.3. Tổ chức triển khai Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên (ban hành kèm theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014):** Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho báo cáo viên nguồn, hòa giải viên nòng cốt nhằm nâng cao kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải; cung cấp tài liệu nghiệp vụ cho hòa giải viên nhằm chuẩn hóa tài liệu về hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý I-II/2016.
- Sản phẩm đạt được: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ được tổ chức, các tài liệu nghiệp vụ được phát hành.

**2.4. Tham gia Hội thi hòa giải viên giỏi khu vực và toàn quốc năm 2016**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh; cơ quan, tổ chức liên quan ở địa phương.
- Thời gian thực hiện: Quý II-III/2016.
- Sản phẩm đạt được: Các văn bản hướng dẫn và đề cử đội thi đạt giải ở cấp tỉnh năm 2015, dự trù kinh phí liên quan đến Hội thi khu vực và toàn quốc.

**2.4. Tổ chức triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với**



*công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chương trình phối hợp số 01 ngày 11/11/2014 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Bộ Tư pháp, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam về giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở; Kế hoạch của Bộ Tư pháp năm 2016 triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 1249a/CTPH-BDT-BTP ngày 13/11/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tư pháp*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Thanh tra tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh; Phòng Dân tộc - Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm đạt được: Các hình thức phổ biến lồng ghép trong thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở được triển khai.

### **3. Công tác chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở**

Tổ chức tổng kết 02 năm triển khai làm thủ việc đánh giá địa phương đạt chuẩn và tiêu biểu về tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 2143/QĐ-BTP ngày 18/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; nghiên cứu, đề xuất phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục triển khai nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân các cấp; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2143/QĐ-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm đạt được: Báo cáo tổng kết; Hội nghị tổng kết được tổ chức; bản đề xuất phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp tiếp tục triển khai nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

### **4. Công tác xây dựng và thực hiện quy ước của ấp, khu phố**

#### **4.1. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng, thực hiện quy ước**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân các cấp.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2016.

- Sản phẩm đạt được: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành

#### **4.2. Xây dựng Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện quy ước**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Thời gian thực hiện: Quý II/2016.
- Sản phẩm đạt được: Tài liệu hướng dẫn được ban hành

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu của công tác quản lý nhà nước.

2. Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Phòng Tư pháp là đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng (trước ngày 25/5), hàng năm (trước ngày 25/11) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp (qua Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật).

#### **4. UBND các huyện, thành phố**

- Tăng cường bố trí kinh phí cho công tác PBGDPL; thực hiện chi hỗ trợ kinh phí cho hoạt động hòa giải ở cơ sở, báo cáo viên pháp luật cấp huyện và tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; xây dựng tủ sách pháp luật xã, phường, thị trấn và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL cùng cấp để tạo điều kiện cho công tác này đạt hiệu quả, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2015 tại địa phương; tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch, Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Tư pháp và của UBND tỉnh phù hợp với tình hình, đặc điểm và điều kiện cụ thể của từng địa phương.

- Lựa chọn các nội dung và hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương để công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đi vào chiều sâu. Đạt hiệu quả thiết thực.

5. Kinh phí triển khai thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí theo Luật ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án thực hiện theo các Quyết định ban hành, phê duyệt các chương trình, đề án đó.

6. Cơ quan tài chính các cấp bố trí kinh phí cho công tác PBGDPL và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL, kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở và



kinh phí thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở để tạo điều kiện cho các công tác này đạt hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước năm 2016 trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề mới sẽ kịp thời bổ sung thực hiện./. 



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

  
Nguyễn Mạnh Hùng